TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN TRỤ** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 17/2018/DS-ST
Ngày: 18/5/2018
V/v: "Tranh chấp hợp đồng dân sự về vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN TRỤ
TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thúy Hồng.

Các hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Mai Thị Bỉ;

2/ Ông Trần Văn Lô;

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Tuấn Phan, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

Ngày 18 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 121/2017/TLST-DS, ngày 01 tháng 12 năm 2017, về việc: "Tranh chấp hợp đồng dân sự về vay tài sản". Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 14/2018/QĐXX-ST, ngày 09 tháng 4 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 09/2018/QĐHPT-DS ngày 27/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ, tỉnh Long An giữa các đương sự:

1/ Nguyên đơn: **Bà Trần L**, sinh năm 1956;

Địa chỉ cư trú: 98A, NTT, ấp T, thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An;

2/ Bị đơn: **Bà Bùi H**, sinh năm: 1965;

Cùng địa chỉ cư trú: 02D, NVT, ấp BH, thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An.

(Bà L có mặt, bà H vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1/ Theo đơn khởi kiện ghi ngày 21/11/2017 và những lời trình bày tiếp theo của nguyên đơn, bà Trần L, như sau:

Ngày 05/4/2017 bà có cho bà Bùi H vay số tiền 50.000.000đ, lãi suất thỏa thuận miệng là 3.000đ/triệu/ngày, thời gian vay 01 tháng, mục đích vay là để bà H lo cho con đi học, làm

vốn buôn bán và chữa bệnh. Khi vay hai bên có làm giấy mượn tiền và bà H đã ký tên. Tuy nhiên, sau đó thì bà H không trả lãi cho bà như đã thỏa thuận. Bà cũng đã nhiều lần yêu cầu bà H trả số tiền vốn vay nhưng bà H không thực hiện.

Nay bà khởi kiện yêu cầu bà H trả số tiền vốn vay 50.000.000đ, không yêu cầu tính lãi suất. Thời hạn trả là 05 tháng, tức hạn chót để thanh toán hoàn tất là ngày 18/10/2018.

2. Bị đơn, bà Bùi H, vắng mặt không có lý do.

Tại phiên tòa:

Nguyên đơn trình bày đã cung cấp đủ các chứng cứ, không cung cấp chứng cứ gì thêm đồng thời vẫn giữ ý kiến như nội dung tóm tắt của vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền của Tòa án: Ngày 21/11/2017 bà Trần L khởi kiện yêu cầu bà Bùi H trả lại số tiền vay 50.000.000đ làm phát sinh quan hệ pháp luật tranh chấp hợp đồng dân sự về vay tài sản. Đây là vụ án dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án. Do bà H cư trú tại huyện Tân Trụ, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tân Trụ theo quy định tại Điều 26, Điều 35, Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[2]Về sự vắng mặt của đương sự: Bà Bùi H đã được Tòa án triệu tập hợp lệ hai lần nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt bà H theo quy định tại Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Về yêu cầu của đương sự: Theo giấy mượn tiền ngày 05/4/2017 thể hiện việc bà Bùi H có vay của bà L số tiền 50.000.000đ, thời hạn vay 01 tháng. Tòa án đã tống đạt thông báo về việc thụ lý vụ án, các thông báo về phiên hòa giải cho bà H. Tuy nhiên bà H không có đến tham dự các phiên hòa giải cũng như phiên tòa để đưa ra ý kiến gì, xét việc không có ý kiến phản đối gì của bà H, nên Hội đồng xét xử xác định đây là tình tiết không phải chứng minh theo quy định tại khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự. Khoản 2 Điều 92 của Bộ luật tố tụng dân sự quy định: *"Một bên thừa nhận hoặc không phản đối những tình tiết, sự kiện, tài liệu, văn bản, ... mà bên đương sự kia đưa ra thì bên đương sự đó không phải chứng minh"*. Do đó có căn cứ xác định bà H có vay của bà L số tiền 50.000.000đ, chưa trả được khoản tiền nào. Nay bà L yêu cầu bà H trả 50.000.000đ là có cơ sở nên Hội đồng xét xử xét cần chấp nhận. Bà L không yêu cầu tính lãi suất, đây là sự tự nguyện của đương sự nên Hội đồng xét xử nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: bà H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng khoản 3 Điều 26, các Điều 35, 39, 147, 227, 271 và 273 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Các Điều 463, 466 của Bộ luật dân sự năm 2015; Điều 26 Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1/ Buộc bà Bùi H phải trả cho bà Trần L số tiền vốn vay còn nợ 50.000.000đ (Năm mươi triệu đồng). Thời hạn trả là 05 tháng, tức hạn chót để thanh toán 18/10/2018. Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của bà Trần L, nếu chậm thi hành, bà Bùi H còn phải trả thêm tiền lãi theo quy định tại Điều 357 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Bà Bùi H phải nộp 2.500.000đ (Hai triệu năm trăm nghìn đồng). Bà Trần L không phải chịu án phí, hoàn trả cho bà L số tiền tạm ứng án phí đã nộp 1.250.000đ (Một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) theo biên lai số 04944, ngày 01/12/2017 của chi cục Thi hành án dân sự huyện Tân Trụ, tỉnh Long An.

Nguyên đơn có mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (18/5/2018). Bị đơn, vắng mặt, được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tống đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Tân Trụ;
- CCTHA DS huyện Tân Trụ;
- Các đương sự;
- Lưu./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Phạm Thị Thúy Hồng